

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST

Ngày: 06/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Miện.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Quyết Thắng

Ông Lê Hải Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện V, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện VKSND huyện V, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Hồng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 06 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử vụ án số 06/2021/TB-TA ngày 10/9/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/HSST-QĐ ngày 28/9/2021, số 11/2021/HSST-QĐ ngày 26/10/2021, số 12/2021/HSST-QĐ ngày 18/11/2021 đối với:

**\* Bị cáo:**

Họ và tên: **Trần Tiến M**; Tên gọi khác: Huy; Sinh năm: 1990 tại huyện H, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký HKTT: xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: trọ tại thôn T, xã Tr, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Quốc Đạt, sinh năm: 1963 và bà: Nguyễn Thị Thuận, sinh năm: 1962, nghề nghiệp: Làm ruộng; Có vợ: Trần Thị H, sinh năm: 1989 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ 3; Tiền sự: Chưa có; Tiền án: Ngày 25/4/2015 bị TAND quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 15/9/2016 bị TAND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2020 đến ngày 29/10/2020

chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Có mặt

**\* Bị hại:**

1/ Anh Nguyễn Đức H, sinh năm: 1988

2/ Chị Phan Thị Diệu L, sinh năm: 1993

Cùng địa chỉ: Khu 9, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ

3/ Anh Khương Văn H, sinh năm: 1990

4/ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1993

Cùng địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Chị Th ủy quyền cho anh H tham gia tố tụng

5/ Chị Phạm Thu H, sinh năm: 1990

6/ Anh Phạm Quyết Th, sinh năm: 1986

Cùng địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Anh Th ủy quyền cho chị H tham gia tố tụng

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Phạm Thành L, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Khu 8, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

2/ Anh Đào Đức T, sinh năm: 1983

HKTT: thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở: thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

3/ Anh Nguyễn Đình C, sinh năm: 1982

HKTT: xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

Nơi ở: Số 71 T, thị trấn T, huyện G, Hà Nội.

4/ Anh Đào Quang H, sinh năm: 1977

Địa chỉ: thôn T, xã D, huyện G, Hà Nội.

5/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

6/ Anh Trần Đồng C, sinh năm: 1982

Địa chỉ: tổ 6, phường M, quận N, thành phố Hà Nội

7/ Anh Lê Minh N, sinh năm: 1996

HKTT: thôn R, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Tạm trú: quận M, Hà Nội

- 8/ Anh Nguyễn Trung H, sinh năm: 1986  
Địa chỉ: thôn K, xã Đ, huyện G, TP Hà Nội
- 9/ Anh Phùng Văn Th, sinh năm: 1986  
Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.
- 10/ Chị Phạm Thị Th, sinh năm: 1983  
Địa chỉ: Số 10, phố P, phường P, quận H, Hà Nội.
- 11/ Chị Hoàng Thị G, sinh năm: 1979  
Địa chỉ: Tổ 11, phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội
- 12/ Chị Nguyễn Thị S, sinh năm: 1982
- 13/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1980  
Cùng địa chỉ: Số 29, phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.
- 14/ Anh Hg Anh T, sinh năm: 1999  
Địa chỉ: thôn T, xã K, huyện G, Hà Nội.
- 15/ Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm: 1985
- 16/ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1991  
Cùng địa chỉ: đường N, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội.
- 17/Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 2000  
HKTT: thôn Đ, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ  
Nơi ở: đường T, thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.
- 18/ Chị Trần Thị H, sinh năm: 1989  
Địa chỉ: khu 2, xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ.
- \* Người làm chứng:**
- 1/ Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1962
- 2/ Ông Trần Văn T, sinh năm: 1958  
Cùng địa chỉ: Khu 9, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ
- 3/ Anh Tạ Ngọc Đ, sinh năm: 1984  
Địa chỉ: đường N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hưng Yên.
- 4/ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1980  
Địa chỉ: thôn T, xã D, huyện G, Hà Nội.
- 5/ Chị Khúc Thị L, sinh năm: 1996  
Địa chỉ: thôn X, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên
- 6/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1989

Địa chỉ: thôn G, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình

7/ Anh Lê Minh C, sinh năm: 1980

Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện Đ, Hà Nội

8/ Anh Mùi Văn T, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Bản S, xã C, huyện B, tỉnh Sơn La

9/ Anh Đặng Thanh S, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Có mặt: Chị Phạm Thu H

Vắng mặt: Bị hại là anh H, chị L, anh H, chị Th và toàn bộ những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Anh T, chị S xin xét xử vắng mặt, những người còn lại vắng mặt không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02 đến tháng 10 năm 2020, Trần Tiến M ở xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã P, tỉnh Phú Thọ và huyện V, tỉnh Hưng Yên. Cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 00 giờ ngày 02/02/2020, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển số 17B4 - 15172 của vợ là chị Trần Thị H, mang theo 01 kim cọng lực, 01 đèn pin đi từ nhà đến địa bàn thị xã P, tỉnh Phú Thọ để xem ai có sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Khoảng 04 giờ 30 cùng ngày, M đi đến trước cửa hàng điện thoại Huy Linh của anh Nguyễn Đức H thuộc Khu 9, xã P, thị xã P, thấy khóa cửa ngoài. M đỗ xe ở ven đường, đi bộ đến cửa hàng trên, dùng kim cọng lực cắt tai khóa cửa, mở cửa đi vào bên trong cửa hàng rồi đóng cửa lại. M soi đèn pin tìm kiếm tài sản và lấy được 05 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8 màu xanh, 01 chiếc laptop nhãn hiệu DELL. Sau khi lấy được số tài sản trên, M mang về nhà ở Khu 2, xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ cất giấu. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô biển số 17B4 - 15172 mang tất cả tài sản trộm cắp được đến cửa hàng Thành Long Mobi của anh Phạm Thành L tại Khu 8, thị trấn Hạ Hòa bán cho anh L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám. Do anh L không biết chiếc điện thoại là do M phạm tội mà có, nên đã mua với giá 2.000.000đ. Số tài sản còn lại, M mang đến bán ở một số cửa hàng khác nhau trên địa bàn tỉnh Phú Thọ nhưng không nhớ tên, địa chỉ và

không nhớ bán được bao nhiêu tiền. Số tiền bán tài sản trộm cắp mà có, M đã tiêu sài cá nhân hết. Cũng trong ngày 02/02/2020 anh H đã làm đơn trình báo về việc mất trộm tài sản đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã P.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã tiến hành xác minh, yêu cầu định giá đối với số tài sản anh H bị chiếm đoạt nêu trên. Hội đồng định giá tài sản thị xã P kết luận: “05 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu xám có giá trị là 8.500.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng có giá trị là 2.940.000đ, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung S8 màu xanh có giá trị là 2.280.000đ; 01 chiếc laptop nhãn hiệu DELL có giá trị là 6.040.000đ. Tổng giá trị các tài sản là 19.760.000đ.”

Ngày 04/02/2020, anh L giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám.

Ngày 30/11/2020 chị H giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã P chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 17B4 - 15172, giấy chứng nhận đăng ký xe nói trên và 01 chiếc áo khoác màu xanh rêu mà M đã sử dụng khi đi trộm cắp tài sản. Chị H xác định chiếc xe mô tô biển số 17B4 - 15172 là tài sản riêng của mình, việc M sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, chị H không biết.

**Vụ thứ hai:** Đầu tháng 10 năm 2020, M đến làm thuê và ở tại quán “Lẩu nướng 176”, địa chỉ: số nhà 176 đường T, thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên do chị Nguyễn Thị T ở số 265 đường N, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội và chị Nguyễn Thị Th ở thôn Đ, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ làm chủ. Khoảng 03 giờ ngày 04/10/2020, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave của mình biển số 89L1 - 04510, mang theo 01 đèn pin, 01 kìm cộng lực đi đến địa bàn xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên tìm xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến cửa hàng điện thoại Tiến Đạt Mobile của anh Khương Văn H ở thôn Đ, xã N thì thấy cửa khóa ngoài. M đỗ xe ở ven đường, cầm theo chiếc kìm cộng lực và đèn pin đi bộ đến cửa hàng, dùng kìm cộng lực cắt ổ khóa, mở cửa đi vào bên trong. M soi đèn pin tìm kiếm tài sản và lấy được 26 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Vivo Y15 màu xanh, 01 chiếc nhãn hiệu Vivo Y91 màu đỏ, 02 chiếc nhãn hiệu Samsung A21S màu xanh và màu đen, 01 chiếc nhãn hiệu Realme 5I màu xanh, 01 chiếc nhãn hiệu Realme C3I màu xanh, 01 chiếc nhãn hiệu VSMART JOY 3+ màu đen, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone X màu trắng, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng, 02 chiếc nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng và màu đen, 03 chiếc nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu trắng, màu vàng và màu hồng, 03 chiếc nhãn hiệu Iphone 7 màu đen và hồng, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, 03 chiếc nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng và màu

xám, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, 02 chiếc nhãn hiệu Samsung J3 màu vàng, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 5C màu xanh, 01 chiếc nhãn hiệu Sony X màu vàng; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Apple Watch series 1 màu đen; 01 Ipad 4 màu đen và nhiều thẻ nạp tiền điện thoại có giá trị là 2.000.000đ. Toàn bộ số tài sản trộm cắp được, M cất vào 01 túi nilon màu xanh cũng lấy tại cửa hàng, rồi mang về số nhà 176 đường Tài chính, thôn Tuấn Dị, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm cất giấu. M khai, trong các ngày 04 và 05/10/2020, M mang số tài sản trên đi bán ở các cửa hàng trên địa bàn thành phố Hà Nội và huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

+ Bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng cho anh Lê Minh N ở tại cửa hàng Mua bán sửa chữa điện thoại số 52 , phường M, quận N, thành phố Hà Nội được 3.500.000đ.

+ Bán 01 điện thoại nhãn hiệu VSMART JOY 3+ giá 900.000đ và 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C3I giá 900.000đ cho anh Nguyễn Văn T ở tại cửa hàng Thế giới di động thông minh thuộc thôn T, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội được tổng số tiền 1.800.000đ.

+ Bán 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng và 01 điện thoại Iphone 6 cho anh Đào Đức T tại cửa hàng điện thoại Đức Tuấn Mobile ở thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên được 1.800.000đ. Nhưng anh T chỉ thừa nhận mua của M 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng với giá 1.200.000đ.

+ Bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen giá 1.500.000đ; 01 điện thoại Vivo Y15 màu xanh giá 1.000.000đ; 01 điện thoại Vivo Y91 màu đỏ giá 1.500.000đ; 01 điện thoại Samsung A21 màu đen giá 2.800.000đ và khoảng 07 chiếc điện thoại các loại khác (*không nhớ rõ nhãn hiệu, đặc điểm cụ thể*) giá 3.700.000đ cho anh Đào Quang H tại cửa hàng điện thoại M & M ở thôn T, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội được tổng số tiền 10.500.000đ.

+ Bán 01 chiếc Ipad, 01 chiếc đồng hồ Apple Watch cho một người không rõ tên, địa chỉ được 500.000đ.

+ Bán 02 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus cho anh Nguyễn Đình C tại cửa hàng điện thoại Ngọc Diệp Mobile ở đường T, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội được 2.500.000đ nhưng anh C, không nhớ có việc mua bán điện thoại với M hay không;

+ Bán 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J3, màu vàng cho anh Nguyễn Trung H tại cửa hàng điện thoại Mobile ở đường T, thị trấn T, huyện G được 1.800.000đ nhưng anh H không nhớ có việc mua bán điện thoại với M hay không;

+ Bán cho anh Trần Đồng C 01 chiếc điện thoại Samsung A21 màu xanh giá 2.000.000đ và 01 chiếc điện thoại Iphone 6S giá 600.000đ tại cửa hàng HIENCHIEN MOBILE ở phường M, quận N, thành phố Hà Nội được tổng số tiền 2.600.000đ nhưng anh Ch không thừa nhận đã mua điện thoại của M;

+ Bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus cho anh Phùng Văn Th tại cửa hàng điện thoại ở Dốc V, thị trấn N, huyện V được số tiền 800.000đ nhưng anh Th không thừa nhận đã mua điện thoại của M.

M giữ lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu trắng để sử dụng; gửi về nhà cho vợ là chị Trần Thị H 01 điện thoại nhãn hiệu Realme 5I màu xanh; gửi chị Nguyễn Thị Th giữ hộ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5C. Riêng số thẻ nạp tiền điện thoại, M đã sử dụng cá nhân hết. Toàn bộ số tiền M đã bán số tài sản như nêu ở trên là 25.800.000đ, M cũng tiêu sài hết.

**Vụ thứ ba:** Do nhiều lần đi qua cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng của chị Phạm Thu H ở thôn P, xã N, huyện V nên M đã biết cửa hàng này thường khoá cửa bên ngoài vào buổi tối và không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong cửa hàng trên. Khoảng 02 giờ ngày 19/10/2020, M tháo biển số 29K1 - 623.75 của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave của vợ chồng chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Tuấn H để tại quán lẩu 176 rồi điều khiển xe, mang theo 01 đèn pin, 01 kim cộng lực và 01 tấm vải bạt, đi đến cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng. Đến nơi, M để kim cộng lực và tấm bạt ở phía trước cửa hàng, rồi dắt xe giấu vào trong 01 ngõ gần đó, sau đó đi bộ quay trở lại cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng. M dùng tấm vải bạt treo lên phía trước cửa hàng để tránh bị phát hiện, rồi dùng kim cộng lực cắt tai khóa cửa xếp bằng sắt. M mở cửa đi vào bên trong dùng đèn pin soi, tìm được 01 chiếc túi giấy, 02 túi nilon ở nền nhà rồi lồng túi giấy vào trong 02 túi nilon. M đi đến tủ trưng bày trang sức ở giữa cửa hàng, dùng tay mở cửa kính lấy nhiều nhẫn và dây chuyền bằng bạc có kích cỡ và hoa văn khác nhau cho vào trong túi giấy. Sau đó tiếp tục mở ngăn kéo của chiếc tủ này, lấy 01 chiếc đồng hồ nữ bằng vàng cùng 04 đến 05 chiếc nhẫn, 04 đến 05 sợi dây chuyền đều bằng vàng và 01 chiếc vòng bằng đá màu đỏ cất vào trong túi giấy. Thấy trong ngăn kéo có 01 chiếc ví nữ, M mở ví ra, lấy số tiền 8.000.000đ cho vào trong túi giấy. M tiếp tục đi đến tủ trưng bày trang sức ở giáp tường bên trái theo hướng từ ngoài vào, mở tủ lấy được khoảng 15 đến 16 chiếc nhẫn bằng bạc cất vào trong túi giấy. Sau khi lấy được số tài sản trên, M cất đèn pin vào túi áo, đi ra ngoài đóng cửa lại, xách túi đựng tài sản vừa lấy được mang ra treo vào móc treo hàng của chiếc xe mô tô. Sau đó M quay lại tháo tấm vải bạt gấp lại, cầm tấm vải bạt và chiếc kim cộng lực mang ra để ở

khung xe. M điều khiển xe đi về quán “Lẩu nướng 176” cất kìm và tấm vải bạt vào kho để đồ trong khu nhà vệ sinh; cất túi nilon đựng tài sản trộm cắp được vào trong phòng ngủ của mình rồi lắp lại biển số 29K1 - 623.75 vào chiếc xe mô tô nói trên.

Khoảng 07 giờ ngày 19/10/2020, M lấy túi tài sản trộm cắp được để vào trong chiếc ba lô màu đỏ, đen, mặt ngoài có chữ APPLE rồi điều khiển xe mô tô biển số 29K1 - 623.75 đi đến cửa hàng vàng bạc Quang Anh ở phố N, thị trấn N, huyện V. M bán cho anh Nguyễn Văn T (là chủ cửa hàng) nhiều loại trang sức bằng bạc (*không nhớ đặc điểm*) với tổng số lượng là 1.177,8 chỉ bạc với giá 45.000đ/1 chỉ, được số tiền 53.000.000đ và 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18K có khối lượng 04 chỉ với giá 3.000.000đ/1 chỉ, được số tiền 12.000.000đ. Tổng số tiền M bán trang sức cho anh T được 65.000.000.

Đến khoảng 11 giờ ngày 19/10/2020, M lại tiếp tục mang theo chiếc ba lô đựng tài sản trộm cắp, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 89L1 - 045.10 đi từ quán “Lẩu nướng 176” đến cửa hàng vàng bạc Quang Anh, bán cho anh T nhiều loại trang sức được làm bằng bạc (*không rõ đặc điểm*), với tổng số lượng là 866,7 chỉ với giá 45.000/1 chỉ, được số tiền là 39.000.000đ.

Sau đó, M đi đến cửa hàng vàng bạc Phú Quý ở thôn N, xã T, huyện V, bán cho chị Phạm Thị Th là chủ cửa hàng: 01 sợi dây chuyền, 01 lắc tay, 02 nhẫn nam đều bằng bạc được 2.360.000đ; đi đến cửa hàng vàng bạc Tuấn Anh ở thôn T, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội, bán cho anh Hg Anh T là chủ cửa hàng: 01 sợi dây chuyền và 02 nhẫn nam đều bằng bạc, được 800.000đ; đi đến khu vực cổng làng nghề thôn K, xã K, huyện G, bán cho hai người nam giới (*không rõ tên, địa chỉ*) một số trang sức bằng bạc (*không xác định được số lượng, đặc điểm*) được 6.000.000đ rồi đi về quán “Lẩu nướng 176”. Đến khoảng 18h00 cùng ngày, M tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số: 89L1 - 045.10 đến cửa hàng vàng bạc Quang Anh bán cho anh T một số trang sức bằng vàng 18K (*không rõ số lượng, đặc điểm*) với tổng khối lượng 11,6 chỉ, được 34.800.000đ và một số trang sức bằng vàng 10K (*không rõ số lượng, đặc điểm*) với tổng khối lượng 11,78 chỉ, được 21.200.000. Tổng số tiền M bán trang sức bằng vàng cho anh T là 56.000.000đ.

Khoảng 18 giờ ngày 20/10/2020, M điều khiển xe mô tô 89L1 - 045.10 mang theo số trang sức còn lại đến cửa hàng vàng bạc Quang Thanh ở phố Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội, bán cho chị Hoàng Thị G là chủ cửa hàng: 01 sợi dây chuyền, 01 lắc tay, 02 nhẫn nam đều bằng bạc được 1.300.000đ.



M giữ lại để sử dụng: 01 chiếc đồng hồ nữ làm bằng vàng; 01 chiếc vòng đeo tay bằng đá màu đỏ.

Như vậy, theo lời khai của M thì tổng số tiền M có được từ hành vi trộm cắp tài sản tại cửa hàng Tuấn Hưng là 178.460.000đ (bao gồm tiền bán tài sản là 170.460.000đ và tiền mặt là 8.000.000đ). M đã mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng đồng tại cửa hàng Thế giới di động ở thị trấn N, huyện V với số tiền 54.980.000đ; gửi vào tài khoản của M (*do chị Th làm hộ mang tên chị Th*) tại Ngân hàng Viettinbank số tiền 115.000.000đ; gửi vào tài khoản để cho vợ là chị Trần Thị H số tiền 5.000.000đ; đã tiêu sài cá nhân hết 1.470.000đ. Còn lại số tiền 2.010.000đ (sau này đã bị CQĐT thu giữ).

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 19/10/2020, anh Khương Văn H và chị Phạm Thu H đã nộp đơn trình báo vụ việc đến Công an xã N về việc bị trộm cắp tài sản như nêu ở trên. Cùng ngày 19/10/2020, Công an xã N đã có báo cáo và bàn giao hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành xác minh và đến ngày 21/10/2020, phát hiện Trần Tiến M đang ở đường T, thôn T, xã T, huyện V là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng. Nên đã tiến hành kiểm tra thu giữ trên người M: Tại túi áo khoác có 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 mặt dây chuyền màu đỏ hình tượng phật (niêm phong ký hiệu M6); 01 đồng hồ nữ bằng kim loại màu vàng, phía trong mặt đồng hồ có chữ Sapphire Crytal Italy 750 3ATM Water Resistant (niêm phong ký hiệu M7); tiền mặt là 2.010.000đ. Thu tại túi quần sau bên phải: 01 ví nam màu nâu, bên trong có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 89L1 - 04510 và 01 thẻ ATM của ngân hàng Viettinbank mang tên NGUYEN THI TH. Thu tại túi quần phía trước bên phải: 01 điện thoại di động Iphone 11 màu vàng đồng và 01 điện thoại Iphone X màu trắng. Thu tại túi quần phía trước bên trái 01 điện thoại di động Nokia màu vàng, bên trong gắn 01 sim mạng Vinaphone. Thu tại ngón tay giữa bên trái của M 01 nhẫn nam bằng kim loại màu vàng in hình hoa văn và con vật, mặt nhẫn gắn đá màu đỏ; thu trên cổ của M: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 51cm, rộng 0,3cm (niêm phong ký hiệu M6). Thu tại tay trái của M 01 vòng tay làm bằng 15 viên đá màu đỏ, đường kính 7cm (niêm phong ký hiệu M7). Thu giữ tại trước cửa nhà số 176 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển số 89L1 - 04510, trên xe có 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu.

Cùng ngày 21/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của M tại đường T, thôn T, xã T đã thu giữ tại phòng ngủ tầng 1: 01 chiếc kim bằng kim loại, phần tay cầm được bọc cao su màu đỏ đen có chữ YCU - II dài 18 cm lưỡi rộng 2,5cm; 01 kim bằng kim loại, phần tay cầm được bọc cao su màu đỏ đen có chữ UNITY dài 18cm lưỡi rộng 2,5cm; 01 điện thoại vỏ màu hồng, mặt sau có chữ Iphone S; 01 điện thoại vỏ màu xanh mặt sau có chữ Redmi; tại giường ngủ tầng 1: 01 áo nam dài tay màu xanh xám, có dòng chữ DOSTEK ở phía sau lưng áo; 01 mũ lưỡi trai màu đen - trắng có chữ NIKE; 01 đèn pin màu xám đen dài 8cm; tiền mặt là 7.000.000đ; 01 điện thoại vỏ màu xanh mặt sau có chữ Iphone; 01 hộp nhựa màu đen bên ngoài có chữ Iphone bên trong có 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Iphone. Thu tại kho để đồ ở khu nhà vệ sinh gồm: 01 kim cộng lực bằng kim loại màu đỏ, tay cầm được bọc cao su màu đen dài 60cm; 01 bạt bằng nylon màu xám kích thước 3,37m x 5,90m một đầu được gắn đoạn dây kim loại màu trắng. Thu tại gian bán hàng 01 chiếc ba lô có chữ Apple, bên trong có 01 áo khoác liền mũ màu xám, mặt trước có chữ GUCCI. Thu tại khu vực để xe: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen - xám biển số 29K1 - 62375 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 29K1 - 62375; 01 đôi giày vải màu đen trắng; 01 đôi giày da màu đen. Thu tại mặt chiếc quạt hơi nước: 01 chiếc cờ lê bằng kim loại màu trắng có chữ CHROME VANADIUM 10, dài 13,5cm; 01 chiếc mỏ nết bằng kim loại màu trắng, đã bị ố rỉ, trên bề mặt có dòng chữ H - 200 DESIGNBYZOWON dài 20cm; 01 tô vít bằng kim loại màu trắng, tay cầm được bọc nhựa màu đỏ - đen - trắng dài 16cm.

Ngày 27/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P chuyển hồ sơ vụ án do Trần Tiến M bị khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” xảy ra trên địa bàn thị xã P cùng các vật chứng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng biển số 17B4 - 15172, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 17B4 - 15172 và 01 áo khoác màu xanh rêu đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V.

Quá trình điều tra xác định: Những người mua và giữ hộ tài sản do M trộm cắp như nêu ở trên, đều không biết nguồn gốc tài sản là do M phạm tội mà có. Riêng đối với anh Nguyễn Văn T thì M đã khai: lúc bán tài sản cho anh T lần thứ 3 thì anh T có nghi ngờ đây là tài sản do M trộm cắp mà có và bảo M: nếu bị phát hiện thì không được khai là đã bán tài sản cho anh T. Nhưng anh T không thừa nhận điều này nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với anh T. Riêng số tài sản anh T đã mua của M, thì anh T đã bán toàn bộ số bạc và vàng loại 18K cho 1 người thu mua vàng bạc nhưng không biết lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Đối với số trang sức bằng vàng loại 10K, anh T đã

nấu thành 01 thỏi kim loại màu vàng có kích thước 4,3 cm x 1,5 cm và đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra ngày 21/10/2020 (được niêm phong ký hiệu M4).

Trước đó là ngày 19/10/2020, chị Phạm Thị Th cũng đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT công an huyện V: 02 nhẫn nam kim loại màu trắng, 01 lắc tay nam bản dẹp kim loại màu trắng dài 19,5 cm (niêm phong ký hiệu M1); 01 dây chuyền nam kim loại màu trắng dài 54cm (niêm phong ký hiệu M2).

Ngày 20/10/2020, anh Hg Anh T cũng giao nộp cho Cơ quan CSĐT công an huyện V: 01 dây chuyền kim loại màu trắng dài 58 cm, 02 nhẫn nam kim loại màu trắng (niêm phong ký hiệu M3).

Ngày 22/10/2020, chị Trần Thị H giao nộp cho Cơ quan CSĐT công an huyện V: số tiền 5.000.000đ, 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh có kèm sạc và vỏ hộp. anh Lê Minh N đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT công an huyện V: 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng.

Ngày 24/10/2020, chị Hoàng Thị G giao nộp cho Cơ quan CSĐT công an huyện V: 02 nhẫn nam bằng kim loại màu trắng, 01 lắc tay bằng kim loại màu trắng dài 22,5 cm, 01 dây chuyền đơn kim loại màu trắng cắt hình dài 54,5 cm (niêm phong ký hiệu M5). Anh Đào Đức T giao nộp: 01 điện thoại có chữ Iphone màu vàng. Anh Đào Quang H giao nộp: 01 điện thoại SamSung A21S và ngày 25/10/2020, chị Nguyễn Thị Th giao nộp: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone7 Plus màu hồng đã cũ, bị cong vênh.

Đối với số trang sức bằng bạc M khai bán cho 02 người đàn ông không rõ lai lịch ở khu vực xã Kiêu Ky, huyện Gia Lâm, cùng với một số điện thoại di động, tài sản khác đã bán tại các cửa hàng và bán cho người đi đường, Cơ quan điều tra đã rà soát, xác minh nhưng chưa thu giữ được, khi nào xác minh làm rõ, sẽ tiếp tục xử lý.

Quá trình điều tra xác định: 01 mặt dây chuyền màu đỏ hình tượng phật; 01 nhẫn nam bằng kim loại màu vàng in hình hoa văn và con vật, trên mặt gắn đá màu đỏ và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 51cm, rộng 0,3cm (được niêm phong ký hiệu M6) là tài sản của M, không liên quan đến tội phạm. Số tài sản trong các niêm phong ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M7 là tài sản do M chiếm đoạt tại cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trưng cầu giám định đối với các vật chứng thu giữ trong niêm phong ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M7 nêu trên và yêu cầu định giá tài sản.

Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“- Các mẫu vật gửi giám định (ký hiệu M1) gồm: 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn có hoa văn gắn 01 viên đá hình bầu dục màu xanh rêu có tổng khối lượng 14,49 gam, phần kim loại là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 82,83%, Cu: 11,50%, Zn: 5,67%; 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn có hoa văn gắn 01 viên đá to không màu ở giữa và 24 viên đá nhỏ không màu ở xung quanh có tổng khối lượng 11,03 gam, phần kim loại là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 93,95%, Cu: 3,98%, Zn: 2,07%; 01 lắc tay kim loại màu trắng bạc kích thước 19,5cm x 2cm được chế tác dạng các mắt xích dẹt có hoa văn nổi với nhau có tổng khối lượng 40,74 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 87,17%, Cu: 7,85%, Zn: 4,98%.

- 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng mắt xích hình trụ rỗng có hoa văn nổi cách đều với 03 mắt xích tròn (ký hiệu M2) gửi giám định có tổng khối lượng 98,17 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 88,20%, Cu: 2,80%, Zn: 9%.

- Các mẫu gửi giám định (ký hiệu M3) gồm: 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn có hoa văn gắn 01 viên vật liệu hình chữ nhật màu đỏ có tổng khối lượng 8,29 gam, phần kim loại là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 86,98%, Cu: 6,47%, Zn: 6,55%; 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn hình đầu rồng có khối lượng 13,12 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 89,46%, Cu: 7,17%, Zn: 3,37%; 01 dây chuyền kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng các mắt xích nổi với nhau, trên hai đầu dây có chữ AN có tổng khối lượng 63,07 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); cadimi (Cd) hàm lượng Ag: 88,54%, Cu: 3,32%, Zn: 6,52%, Cd: 1,62%.

- 01 thỏi kim loại màu vàng (ký hiệu M4) gửi giám định có khối lượng 44,18 gam là hợp kim của vàng (Au), đồng (Cu), kẽm (Zn), bạc (Ag); hàm lượng Au: 40,85%, Cu: 37,46%, Zn: 15,62%, Ag: 6,07%.

- Các mẫu gửi giám định (ký hiệu M5) gồm: 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn gắn 01 viên vật liệu hình chữ nhật màu đỏ có tổng khối lượng 17,24 gam, phần kim loại là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 86,68%, Cu: 7,81%, Zn: 5,51%; 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn gắn 01 viên đá to không màu ở giữa và nhiều viên đá nhỏ không màu xung quanh có tổng khối lượng 12,07 gam, phần kim loại là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 92,96%, Cu: 4,23%, Zn: 2,81%; 01 dây chuyền kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng các mắt xích nổi với nhau có tổng khối lượng 45,34 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm

lượng Ag: 83,08%, Cu: 9,37%, Zn: 7,55%; 01 lắc tay kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, hai đầu lắc đều có hình đầu rồng có tổng khối lượng 33,29 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 82,06%, Cu: 2,18%, Zn: 15,76%.

- Các mẫu gửi giám định (ký hiệu M7) gồm: 01 đồng hồ loại đồng hồ nữ bằng kim loại màu vàng, mặt bằng kính, trên đồng hồ có các chữ và số: Sapphire Italy 750 3Atm Water Resistant gửi giám định có tổng khối lượng 31,50 gam, phần kim loại là hợp kim của vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Au: 75,55%, Ag: 12,32%, Cu: 10,38%, Zn: 1,75%; Do không có kim loại trong 01 vòng đeo tay chế tác dạng sợi dây chun màu trắng lòng 15 viên vật liệu hình cầu màu đỏ nên không giám định.”

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 50 ngày 08/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện V kết luận:

“- 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn có hoa văn gắn 01 viên đá hình bầu dục màu xanh rêu có tổng khối lượng 14,49 gam, phần kim loại là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 82,83%, Cu: 11,50%, Zn: 5,67% trị giá 200.000đ.

- 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn có hoa văn gắn 01 viên đá to không màu ở giữa và 24 viên đá nhỏ không màu ở xung quang có tổng khối lượng 11,03 gam, phần kim loại là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 93,95%, Cu: 3,98%, Zn: 2,07% trị giá 200.000đ.

- 01 lắc tay kim loại màu trắng bạc kích thước 19,5cm x 2cm được chế tác dạng các mắt xích dẹt có hoa văn nối với nhau có tổng khối lượng 40,74 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 87,17%, Cu: 7,85%, Zn: 4,98% trị giá 900.000đ.

- 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng mắt xích hình trụ rỗng có hoa văn nối cách đều với 03 mắt xích tròn có tổng khối lượng 98,17 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 88,20%, Cu: 2,80%, Zn: 9% trị giá 1.800.000đ.

- 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn có hoa văn gắn 01 viên vật liệu hình chữ nhật màu đỏ có tổng khối lượng 8,29 gam, phần kim loại là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 86,98%, Cu: 6,47%, Zn: 6,55% trị giá 250.000đ

- 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn hình đầu rồng có khối lượng 13,12 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 89,46%, Cu: 7,17%, Zn: 3,37% trị giá 310.000đ

- 01 dây chuyền kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, trên hai đầu dây có chữ AN có tổng khối lượng 63,07 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); cadimi (Cd) hàm lượng Ag: 88,54%, Cu: 3,32%, Zn: 6,52%, Cd: 1,62% trị giá 1.200.000đ.

- 01 thỏi kim loại màu vàng có khối lượng 44,18 gam là hợp kim của vàng (Au), đồng (Cu), kẽm (Zn), bạc (Ag); hàm lượng Au: 40,85%, Cu: 37,46%, Zn: 15,62%, Ag: 6,07% trị giá 26.200.000đ.

- 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn gắn 01 viên vật liệu hình chữ nhật màu đỏ có tổng khối lượng 17,24 gam, phần kim loại là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 86,68%, Cu: 7,81%, Zn: 5,51% trị giá 400.000đ.

- 01 nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn gắn 01 viên đá to không màu ở giữa và nhiều viên đá nhỏ không màu xung quanh có tổng khối lượng 12,07 gam, phần kim loại là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 92,96%, Cu: 4,23%, Zn: 2,81% trị giá 300.000đ

- 01 dây chuyền kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau có tổng khối lượng 45,34 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 83,08%, Cu: 9,37%, Zn: 7,55% trị giá 950.000đ.

- 01 lắc tay kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, hai đầu lắc đều có hình đầu rồng có tổng khối lượng 33,29 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Ag: 82,06%, Cu: 2,18%, Zn: 15,76% trị giá 700.000đ.

- 01 đồng hồ loại đồng hồ nữ bằng kim loại màu vàng, mặt bằng kính, trên đồng hồ có các chữ và số: Sapphire Italy 750 3Atm Water Resistant có tổng khối lượng 31,50 gam, phần kim loại là hợp kim của vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Au: 75,55%, Ag: 12,32%, Cu: 10,38%, Zn: 1,75% trị giá 30.000.000đ.

- 01 vòng đeo tay chế tác dạng sợi dây chun màu trắng lông 15 viên vật liệu hình cầu màu đỏ trị giá 100.000đ.

Tổng cộng: 63.510.000đ.”

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18 ngày 10/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện V kết luận: “2.044,44 chỉ bạc x 45.000đ/ chỉ = 91.999.800đ; 15,6 chỉ vàng 18K x 3.000.000đ/ chỉ = 46.000.000đ. Tổng cộng: 138.799.800đ”.

Cơ quan điều tra cũng đã yêu cầu định giá đối với các tài sản bị chiếm đoạt ngày 04/10/2020 tại cửa hàng điện thoại của anh Khương Văn H. Hội đồng định giá tài sản huyện V kết luận như sau: “01 điện thoại Iphone 8 Plus màu

vàng 64GB trị giá 6.800.000đ; 01 điện thoại Samsung A21s màu đen trị giá 3.470.000đ; 01 điện thoại Realme 5I màu xanh trị giá 2.950.000đ; 01 điện thoại Iphone X màu trắng, 64 GB trị giá 9.800.000đ; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, 32Gb, tình trạng máy bị cong vênh trị giá 4.500.000đ; 01 điện thoại Iphone 6 plus màu vàng, 16Gb trị giá 3.000.000đ; 01 điện thoại Iphone 5c màu xanh, 16Gb trị giá 300.000đ; Số thẻ nạp điện thoại của nhà mạng Viettel có mệnh giá 20.000đ và 50.000đ có trị giá 2.000.000đ. Tổng cộng là 32.820.000đ”.

Ngoài ra Hội đồng định giá cũng kết luận đối với một số tài sản khác cụ thể như sau: “01 điện thoại Vivo Y15 màu xanh trị giá 2.700.000đ; 01 điện thoại Vivo Y91c màu đỏ trị giá 2.250.000đ; 01 điện thoại Samsung A21s màu xanh trị giá 3.470.000đ; 01 điện thoại Realme C3i màu xanh trị giá 2.090.000đ. Tổng cộng là 10.510.000đ”.

Đối với 15 điện thoại các loại, 01 đồng hồ Apple Watch Seris 1 màu đen và 01 Ipad 4 màu đen chưa thu hồi được, không có hình ảnh và tài liệu liên quan nên Hội đồng định giá không có đủ căn cứ để định giá.

\* Việc xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ và trách nhiệm dân sự:

- Đối với vụ án xảy ra ngày 02/02/2020 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S bản 32G, màu xám, đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Đức H. Anh H đã nhận lại tài sản và yêu cầu M phải bồi thường giá trị của các tài sản đã bị chiếm đoạt nhưng không thu hồi được với tổng số tiền là 18.060.000đ, M chấp nhận theo yêu cầu này nhưng đến nay chưa bồi thường.

+ Anh Phạm Thành L yêu cầu bị cáo phải hoàn trả anh 2.000.000đ tiền anh mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S bản 32G, màu xám của bị cáo.

- Đối với vụ án xảy ra ngày 04/10/2020 tại thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên: Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho anh Khương Văn H 07 điện thoại gồm: 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng, loại 64GB; 01 điện thoại Samsung A21S màu đen; 01 điện thoại Realme 5I màu xanh; 01 điện thoại Iphone X màu trắng, loại 64GB; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng loại 32GB; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng loại 16GB; 01 điện thoại Iphone 5C màu xanh, loại 16GB. Anh Hà đã nhận lại tài sản và không có ý kiến thắc mắc gì. Anh Hà không yêu cầu M phải bồi thường đối với số tài sản đã bị bị cáo chiếm đoạt nhưng không thu giữ được.

- Đối với vụ án xảy ra ngày 19/10/2020 tại thôn P, xã N, huyện V, Cơ quan điều tra đã làm rõ:

+ 01 điện thoại di động có vỏ màu xanh, mặt sau có chữ Redmi là tài sản của chị Nguyễn Thị Th, không liên quan đến tội phạm, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chị Th chiếc điện thoại trên, chị Th không có yêu cầu gì.

+ Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, biển số 29K1 - 623.75 là của anh Nguyễn Tuấn H ở đường N, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội. Anh H không biết M sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra cũng đã trả lại xe và giấy chứng nhận đăng ký xe cho anh H, anh H không có yêu cầu gì thêm.

+ Các tài sản, đồ vật thu tại quán lẩu 176 nói trên gồm: 01 điện thoại di động Iphone S, vỏ màu hồng; 01 chiếc cờ lê bằng kim loại màu trắng, trên mặt có dòng chữ CHROME VANADIUM 10 dài 13,5cm; 01 chiếc mỏ nết bằng kim loại màu trắng đã bị ố rỉ, trên bề mặt có dòng chữ H - 200DESIGNBYZOWON; 01 chiếc tô vít loại hai cạnh và bốn cạnh bằng kim loại màu trắng, dài 16cm, tay cầm bọc nhựa và số tiền 7.000.000đ là tài sản của chị Nguyễn Thị T, không liên quan đến hành vi phạm tội của M, Cơ quan điều tra cũng trả lại cho chị Th và chị Th không có yêu cầu gì.

+ Cơ quan điều tra cũng đã trả lại cho chị Phạm Thu H: 01 chiếc đồng hồ nữ bằng vàng; 01 chiếc vòng làm bằng đá màu đỏ; 03 sợi dây chuyền, 02 lắc tay, 06 nhẫn nam đều làm bằng bạc và 01 thỏi kim loại bằng vàng kích thước 4,3cm x 1,5cm. Riêng đối với: 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu đồng và 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu đen do M dùng số tiền bán tài sản trộm cắp của chị H để mua, chị H đồng ý nhận 02 chiếc điện thoại này tương ứng với số tiền 54.980.000đ và đối trừ vào phần bồi thường dân sự trong vụ án.

Quá trình điều tra, chị H khai báo tổng giá trị tài sản bị mất vào ngày 19/10/2020 có trị giá khoảng 755.500.000đ, nhưng chị H cũng không xác định được đặc điểm từng loại tài sản và không cung cấp được chứng cứ, tài liệu chứng minh nguồn gốc số tài sản bị mất như khai báo ở trên. Nay chị H yêu cầu M phải bồi thường theo quy định của pháp luật. M chấp nhận yêu cầu bồi thường nhưng đến nay chưa bồi thường.

Chị Th, anh H, Anh T, anh T, chị G, anh Đào Đức T, anh N và anh H (là những người mua tài sản của M và đã giao nộp tài sản cho Cơ quan điều tra) nhưng không yêu cầu M phải bồi thường.

Số tiền 2.010.000đ thu giữ của M là tiền do bán tài sản trộm cắp của cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng mà có. Chiếc xe mô tô biển số: 89L1 - 045.10; chiếc kim cộng lực bằng kim loại, tay cầm bọc cao su dài 60cm; chiếc đèn pin màu xám đen; 01 tấm vải bạt màu xám là đồ vật, tài sản của M đã sử dụng làm phương tiện, công cụ phạm tội.



Quá trình điều tra vụ án xảy ra ngày 19/10/2020 tại cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng - thôn P, xã N, huyện V, qua đấu tranh của cơ quan điều tra, Trần Tiến M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình ngày 19/10/2020 và hành vi trộm cắp tài sản tại cửa hàng điện thoại Tiến Đạt Mobile của anh Khương Văn H ở thôn Đ, xã N, huyện V.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSVG ngày 31/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Trần Tiến M về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo điểm a khoản 3 điều 173 Bộ luật hình sự.

***Tại phiên toà hôm nay:***

- Bị hại chị Phạm Thu H khẳng định chị bị bị cáo chiếm đoạt nhiều trang sức vàng, bạc có giá trị nhiều hơn so với số tài sản cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ và thiệt hại của chị nhiều hơn so với giá trị tài sản Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V đã định giá, thiệt hại chị tính khoảng hơn 700.000.000 đồng nhưng chị không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh thiệt hại mà chị đã khai nên chị đề nghị bị cáo bồi thường cho chị theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn, hối cải; Bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bị hại là anh H, chấp nhận bồi thường chị H theo quy định của pháp luật, tự nguyện trả lại chị H 6.000.000đ tiền bán số trang sức bạc đã trộm cắp tại cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng cho hai người đàn ông không rõ lý lịch, chấp nhận bồi hoàn theo yêu cầu của anh L và đề nghị HĐXX trả lại bị cáo: 01 điện thoại Nokia màu vàng, bên trong nắp 01 sim mạng Vinaphone; 01 nhẫn nam làm bằng kim loại màu vàng in hình hoa văn và con vật, phía trên nhẫn gắn đá màu đỏ; 01 sợi dây chuyền làm bằng kim loại màu vàng, dài 51cm, rộng 0,3cm; 01 mặt dây chuyền màu đỏ hình tượng phật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển số: 89L1 - 045.10 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002830 của xe mô tô biển số: 89L1 - 045.10, bị cáo đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với các đồ vật khác, bị cáo đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng, đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo ngày 04/10/2020, tại cửa hàng điện thoại Tiến Đạt Mobile ở thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo về hành vi trộm cắp 26 chiếc điện thoại các loại, 01 chiếc đồng hồ, 01 chiếc Ipad 4 và nhiều thẻ nạp tiền điện thoại nhưng do Hội đồng định giá tài sản chỉ định giá được 11 chiếc điện thoại và số thẻ nạp tiền điện thoại với tổng giá trị là 43.330.000đ nên căn cứ giá trị số tài sản đã định giá được để xác định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 3 điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g, h khoản 1 điều 52; điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Tiến M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trần Tiến M từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 21/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b khoản 1 điều 46; Điểm a, b khoản 1, khoản 2 điều 47; khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự; Khoản 1, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357, 468, 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự. Đề nghị:

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Tiến M phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Đức H và chị Phan Thị Diệu L số tiền 18.060.000đ; bồi hoàn cho Phạm Thành L số tiền 2.000.000đ; bồi thường cho chị Phạm Thu H và anh Phạm Quyết Th số tiền 97.819.800đ.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại chị Trần Thị H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển số: 17B4 - 151.72 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001650 của xe mô tô biển số 17B4 - 151.72.

Trả lại bị cáo Trần Tiến M: 01 điện thoại Nokia màu vàng, bên trong nắp 01 sim mạng Vinaphone; 01 nhẫn nam làm bằng kim loại màu vàng in hình hoa văn và con vật, phía trên nhẫn gắn đá màu đỏ; 01 sợi dây chuyền làm bằng kim loại màu vàng, dài 51cm, rộng 0,3cm; 01 mặt dây chuyền màu đỏ hình tượng phật.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển số: 89L1 - 045.10 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002830 của xe mô tô biển số: 89L1 - 045.10.

Tịch thu cho tiêu hủy:

+ 01 ba lô màu đỏ đen, trên ba lô có chữ APPLE; 01 chiếc áo khoác màu xám, mặt trước có dòng chữ GUCCI cùng 01 chiếc mũ áo màu xám; 01 đôi giày vải màu trắng đen; 01 đôi giày da màu đen; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu: đỏ - trắng - đen, phía trước có kính chắn; 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 18cm, lưỡi rộng 2,5cm, phần tay cầm được bọc cao su màu: đỏ - đen, có chữ YCU - 11; 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 18cm, lưỡi rộng 2,5cm, phần tay cầm được bọc cao su màu: đỏ - đen, có chữ UNITY; 01 áo dài tay, loại áo bò, màu xanh xám, trên áo có chữ DOSTEK; 01 mũ lưỡi trai màu đen trắng, trên mũ có chữ NIKE; 01 chiếc áo khoác màu xanh rêu, bên cánh tay áo trái và phải có đường kẻ sọc đen - trắng có chữ “QP”, ở ngực áo bên trái có dòng chữ “AYSOF”, đã qua sử dụng; 02 sim mạng Viettel; 01 túi nilon màu đỏ; 01 ví nam màu nâu.

+ 01 khóa màu đen, nâu bằng kim loại đã cũ, kích thước (4,5 x 7)cm, trên khóa có chữ KTV, khóa còn nguyên vẹn; 01 phần tai khóa của cửa sập sắt, kích thước (2,7 x 0,5)cm.

+ 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietinbank số 9704151554921198 tên chủ tài khoản là NGUYEN THI TH.

+ 01 chiếc đèn pin bằng kim loại màu đen xám, dài 8cm, đường kính 2,5cm và 01 kìm cộng lực bằng kim loại dài 60cm, màu đỏ, tay cầm được bọc bằng cao su màu đen, phần lưỡi dài 14cm, rộng 8 cm; 01 tấm bạt bằng nilon, màu xám, kích thước (5,9 x 3,37) m, một đầu được lồng dây thép màu trắng dài 5,9m, đường kính 0,2cm.

Bảo thủ số tiền 122.010.000đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo số tiền 53.460.000đ sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 292, khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 02 đến tháng 10 năm 2020, Trần Tiến M đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 04 giờ ngày 02/02/2020, tại cửa hàng điện thoại di động Huy Linh ở Khu 9, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, M đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Đức H 07 chiếc điện thoại di động các loại và 01 chiếc laptop rồi mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tổng giá trị tài sản định giá là 19.760.000đ .

Lần 2: Khoảng 03 giờ ngày 04/10/2020, tại cửa hàng điện thoại Tiến Đạt Mobile ở thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. M đã lén lút chiếm đoạt của anh Khương Văn H 26 chiếc điện thoại di động các loại, 01 chiếc đồng hồ, 01 chiếc Ipad 4 và nhiều thẻ nạp tiền điện thoại có trị giá 2.000.000đ. Trong đó, cơ quan điều tra đã định giá được: *“01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng 64GB; 01 điện thoại Samsung A21s màu đen; 01 điện thoại Realme 5I màu xanh; 01 điện thoại Iphone X màu trắng, 64 GB; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, 32Gb, tình trạng máy bị cong vênh; 01 điện thoại Iphone 6 plus màu vàng; 01 điện thoại Iphone 5c màu xanh, 16Gb; Số thẻ nạp điện thoại của nhà mạng Viettel có mệnh giá 20.000đ và 50.000đ; 01 điện thoại Vivo Y15 màu xanh; 01 điện thoại Vivo Y91c màu đỏ; 01 điện thoại Samsung A21s màu xanh; 01 điện thoại Realme C3i màu xanh. Tổng cộng là 43.330.000đ”*. Đối với 15 chiếc điện thoại di động còn lại, 01 chiếc đồng hồ Apple Watch Seris màu đen, 01 chiếc Ipad 4 màu đen là tài sản đã qua sử dụng, không thu giữ được, không có hình ảnh và thông tin liên quan nên Hội đồng định giá không có đủ căn cứ để định giá. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại Khương Văn H về số lượng, đặc điểm các tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của vợ chồng anh Hà, phù hợp với lời khai của bị cáo về việc tiêu thụ tài sản trộm cắp được và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để khẳng định bị cáo đã trộm cắp của vợ chồng anh Hà 26 chiếc điện thoại các loại và 01 chiếc đồng hồ Apple Watch Seris màu đen, 01 chiếc Ipad 4 màu đen như miêu tả ở trên. Mặc dù định giá tài sản là thủ tục bắt buộc trong tố tụng hình sự đối với các tội xâm hại quyền sở hữu nhưng trong vụ án này, Hội đồng định giá không xác định được giá trị tài sản nên chỉ có thể xác định giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong hành vi trộm cắp lần này là giá trị của 11 chiếc điện thoại và các thẻ nạp điện thoại đã định giá được.

Lần 3: Khoảng 02 giờ ngày 19/10/2020, tại cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng ở thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, M đã lén lút chiếm đoạt của vợ chồng chị Phạm Thu H nhiều đồ trang sức các loại bằng vàng, bạc gồm: 2044,44 chỉ bạc; 11,78 chỉ vàng 10K; 15,6 chỉ vàng 18K có tổng trị giá là 202.309.800đ và số tiền mặt là 8.000.000đ, tổng cộng 210.309.800đ. M bán tài sản được 170.460.000đ. M dùng số tiền bán tài sản trộm cắp được và 8.000.000đ này (tổng cộng 178.460.000đ) để mua 02 điện thoại di động hết 54.980.000đ; gửi vào tài khoản của M 115.000.000đ; gửi cho vợ là chị Trần Thị H 5.000.000đ; tiêu sài cá nhân hết 1.470.000đ. Còn lại số tiền 2.010.000đ đã bị Cơ quan điều tra thu giữ.

M có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài. Tổng số tiền M chiếm đoạt trong ba lần trộm cắp tài sản trên là 273.399.800đ (Hai trăm bảy mươi ba triệu ba trăm chín mươi chín nghìn tám trăm đồng) nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố Trần Tiến M về tội danh theo điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, nhiều lần xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân trong việc bảo vệ tài sản của mình. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có sự tính toán, quan sát, chuẩn bị trước, diễn biến hành vi phạm tội thể hiện việc trộm cắp tài sản đã trở thành thói quen của bị cáo, thể hiện sự táo bạo, coi thường pháp luật nên cần phải đưa ra xét xử và áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 33 ngày 15/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”, bị cáo chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại bị xét xử về 3 hành vi phạm tội do lỗi cố ý, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong mỗi lần phạm tội đều trên 2.000.000đ nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm”, “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g, h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V là phù hợp, HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với vụ án xảy ra ngày 02/02/2020 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ:

+ Anh Nguyễn Đức H yêu cầu M phải bồi thường giá trị của 06 chiếc điện thoại và 01 laptop là các tài sản đã bị chiếm đoạt nhưng không thu hồi được với tổng số tiền là 18.060.000đ. Số tiền anh H yêu cầu bằng tổng giá trị các tài sản

không thu hồi được theo biên bản định giá của Hội đồng định giá tài sản thị xã P, xét thấy yêu cầu của anh H là có căn cứ nên được chấp nhận.

+ Anh Phạm Thành L yêu cầu bị cáo phải hoàn trả anh 2.000.000đ tiền anh mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám của bị cáo. Anh L đã giao nộp chiếc điện thoại này cho cơ quan điều tra để trả lại bị hại nên anh yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của anh H và bồi hoàn theo yêu cầu của anh L số tiền trên.

Đối với tai cửa của cửa hàng bị bị cáo cắt đứt, anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- Đối với vụ án xảy ra ngày 04/10/2020 tại thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên:

+ Anh Khương Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị những chiếc điện thoại bị bị cáo chiếm đoạt nhưng không thu hồi được;

+ Anh Đào Đức T thừa nhận mua của M 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng với giá 1.200.000đ; anh Đào Quang H đã mua của M 01 điện thoại Samsung A21 màu đen với giá 2.800.000đ; anh Lê Minh N đã mua của M 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng với giá 3.500.000đ; anh T, anh Hồng, anh Nghĩa đã giao nộp cho Cơ quan điều tra các điện thoại trên đồng thời không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền các anh đã trả cho bị cáo khi mua điện thoại.

Do đó, không đặt ra giải quyết trách nhiệm dân sự đối với anh Hà, anh T, anh Hồng, anh Nghĩa.

- Đối với vụ án xảy ra ngày 19/10/2020 tại thôn Phúc Thọ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên:

+ Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị H khai tổng giá trị tài sản chị bị mất vào ngày 19/10/2020 có trị giá khoảng hơn 700.000.000đ, nhưng chị H không xác định được chị mất những tài sản gì, đặc điểm từng loại tài sản và không cung cấp được chứng cứ, tài liệu chứng minh nguồn gốc số tài sản bị mất. Sau khi được HĐXX giải thích quy định của pháp luật về việc chị phải chịu án phí đối với yêu cầu bồi thường của chị nếu yêu cầu đó không được HĐXX chấp nhận, chị H không yêu cầu bị cáo bồi thường hơn 700.000.000đ mà yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị theo quy định của pháp luật.

Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đối với vụ án xảy ra ngày 19/10/2020 tại cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng thì tổng giá trị các tài sản vợ chồng chị H bị bị cáo M trộm cắp là 210.309.800đ (bao gồm: 202.309.800đ giá trị tài sản và 8.000.000đ tiền mặt). Chị H đã được nhận lại: 06 nhẫn bạc, 03 dây chuyền bạc, 02 lắc tay bạc, 01 thỏi vàng, 01 đồng hồ bằng kim loại màu vàng, 01 vòng đeo tay, tổng trị giá 63.510.000đ. Ngoài ra, chị H còn đồng ý nhận 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu đồng và 01 điện thoại

Iphone 11 Pro màu đen do M dùng số tiền bán tài sản trộm cắp của chị H để mua, tương ứng với số tiền 54.980.000đ và đối trừ vào phần bồi thường dân sự trong vụ án. Đối với số tiền 6.000.000đ bị cáo khai có được do bán một số trang sức bằng bạc cho hai người đàn ông không rõ lý lịch, bị cáo khẳng định đây là tài sản đã trộm cắp tại cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng vào ngày 19/10/2020, chị H khẳng định chị mất rất nhiều trang sức nhưng không thể miêu tả được hết đặc điểm và nêu rõ nguồn gốc của những tài sản đó. Lời khai của bị cáo về số tiền này còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm trên và tự nguyện trả lại bị hại số tiền 6.000.000đ này. Xét thấy việc bị cáo trả lại số tiền 6.000.000đ cho bị hại là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với thiệt hại khóa cửa chính bị hỏng, tài khóa cửa xếp bên ngoài bị cắt, chị H tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Như vậy, bị cáo còn phải bồi thường cho chị H số tiền 97.819.800đ.

+ Chị Phạm Thị Th, chị Hoàng Thị G, anh Nguyễn Văn T, anh Hg Anh T mua trang sức vàng, bạc của M và đã giao nộp tài sản cho Cơ quan điều tra nhưng không yêu cầu M phải bồi thường số tiền anh, chị đã trả M nên không xem xét giải quyết trách nhiệm dân sự.

+ Anh Nguyễn Tuấn H đã nhận lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, biển số 29K1 - 623.75 và giấy chứng nhận đăng ký xe, anh H không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với vụ án xảy ra ngày 02/02/2020 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S bản 32G, màu xám, đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Đức H.

- Đối với vụ án xảy ra ngày 04/10/2020 tại thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên: Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho anh Khương Văn H 07 điện thoại gồm: 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng, loại 64GB; 01 điện thoại Samsung A21S màu đen; 01 điện thoại Realme 5I màu xanh; 01 điện thoại Iphone X màu trắng, loại 64GB; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng loại 32GB; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng loại 16GB; 01 điện thoại Iphone 5C màu xanh, loại 16GB.

- Đối với vụ án xảy ra ngày 19/10/2020 tại thôn Phúc Thọ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan điều tra đã trả lại:

+ Chị Nguyễn Thị Th: 01 điện thoại di động có vỏ màu xanh, mặt sau có chữ Redmi. Đây là tài sản của chị Thương, không liên quan đến việc phạm tội, sau khi nhận lại tài sản, chị Thương không có yêu cầu gì.

+ Anh Nguyễn Tuấn H: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, biển số 29K1 - 623.75. Đây là xe của anh H, anh H không biết M sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

+ Chị Nguyễn Thị T: 01 điện thoại di động Iphone S, vỏ màu hồng; 01 chiếc cờ lê bằng kim loại màu trắng, trên mặt có dòng chữ CHROME VANADIUM 10 dài 13,5cm; 01 chiếc mỏ nết bằng kim loại màu trắng đã bị ố rỉ, trên bề mặt có dòng chữ H - 200DESIGNBYZOWON; 01 chiếc tô vít loại hai cạnh và bốn cạnh bằng kim loại màu trắng, dài 16cm, tay cầm bọc nhựa và số tiền 7.000.000đ. Đây là tài sản của chị Th, không liên quan đến hành vi phạm tội của M.

+ Chị Phạm Thu H: 01 chiếc đồng hồ nữ bằng vàng; 01 chiếc vòng làm bằng đá màu đỏ; 03 sợi dây chuyền, 02 lắc tay, 06 nhẫn nam đều làm bằng bạc và 01 thỏi kim loại bằng vàng kích thước 4,3cm x 1,5cm. Riêng đối với: 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu đồng và 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu đen do M dùng số tiền bán tài sản trộm cắp của chị H để mua, chị H đồng ý nhận 02 chiếc điện thoại này tương ứng với số tiền 54.980.000đ và đối trừ vào phần bồi thường dân sự trong vụ án.

Việc xử lý các vật chứng trên của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V là phù hợp với quy định của pháp luật, nay HĐXX không đặt ra giải quyết.

#### **Các vật chứng đang lưu giữ:**

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển số: 17B4 - 151.72 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001650 của xe mô tô biển số 17B4 - 151.72 là tài sản của chị Trần Thị H, chị H không biết bị cáo dùng chiếc xe này để trộm cắp tài sản nên cần trả lại chị H chiếc xe trên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe.

+ 01 điện thoại Nokia màu vàng, bên trong nắp 01 sim mạng Vinaphone; 01 nhẫn nam làm bằng kim loại màu vàng in hình hoa văn và con vật, phía trên nhẫn gắn đá màu đỏ; 01 sợi dây chuyền làm bằng kim loại màu vàng, dài 51cm, rộng 0,3cm; 01 mặt dây chuyền màu đỏ hình tượng phật là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

+ 01 ba lô màu đỏ đen, trên ba lô có chữ APPLE; 01 chiếc áo khoác màu xám, mặt trước có dòng chữ GUCCI cùng 01 chiếc mũ áo màu xám; 01 đôi giày vải màu trắng đen; 01 đôi giày da màu đen; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu: đỏ - trắng - đen, phía trước có kính chắn; 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 18cm, lưỡi rộng 2,5cm, phần tay cầm được bọc cao su màu: đỏ - đen, có chữ YCU - 11; 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 18cm, lưỡi rộng 2,5cm, phần tay cầm được



bọc cao su màu: đỏ - đen, có chữ UNITY; 01 áo dài tay, loại áo bò, màu xanh xám, trên áo có chữ DOSTEK; 01 mũ lưỡi trai màu đen trắng, trên mũ có chữ NIKE; 01 chiếc áo khoác màu xanh rêu, bên cánh tay áo trái và phải có đường kẻ sọc đen - trắng có chữ “QP”, ở ngực áo bên trái có dòng chữ “AYSOF”, đã qua sử dụng; 02 sim mạng Viettel; 01 túi nilon màu đỏ; 01 ví nam màu nâu. Đây là tài sản của bị cáo, bị cáo không nhận lại và đề nghị tịch thu tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng trên.

- 01 khóa màu đen, nâu bằng kim loại đã cũ, kích thước (4,5 x 7)cm, trên khóa có chữ KTV, khóa còn nguyên vẹn; 01 phần tai khóa của cửa sập sắt, kích thước (2,7 x 0,5)cm là tài sản tại cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng, chị H không đề nghị nhận lại, đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietinbank số 9704151554921198 tên NGUYEN THI TH là tài khoản chị Th lập cho bị cáo sử dụng, bị cáo và chị Th đều không nhận lại và đề nghị tịch thu tiêu hủy nên chấp nhận đề nghị của bị cáo và chị Th.

- 01 chiếc đèn pin bằng kim loại màu đen xám, dài 8cm, đường kính 2,5cm và 01 kìm cộng lực bằng kim loại dài 60cm, màu đỏ, tay cầm được bọc bằng cao su màu đen, phần lưỡi dài 14cm, rộng 8cm là tài sản của bị cáo dùng làm công cụ phạm tội; 01 tấm bạt bằng nilon, màu xám, kích thước (5,9 x 3,37)cm, một đầu được lồng dây thép màu trắng dài 5,9m, đường kính 0,2cm bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, không xác định được chủ sở hữu, không còn giá trị. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng trên.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển số: 89L1 - 045.10 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002830 của xe mô tô biển số: 89L1 - 045.10 là tài sản của bị cáo, đây là phương tiện bị cáo dùng để trộm cắp tài sản vào ngày 04.10.2020 tại cửa hàng điện thoại Tiến Đạt Mobile của anh Khương Văn H ở thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 122.010.000đ, bị cáo chưa bồi thường cho bị hại, chưa bồi hoàn cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và còn bị truy thu nên cần bảo thủ toàn bộ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[7]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với vụ án xảy ra ngày 04/10/2020 tại thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên:

Số tiền 25.800.000đ gồm: 3.500.000đ bị cáo bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng cho anh Lê Minh N; Bán 01 điện thoại nhãn hiệu VSMART Joy 3+ và 01 điện thoại nhãn hiệu Realme C3I cho anh Nguyễn Văn T được 1.800.000đ; Bán 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng và 01 điện thoại Iphone 6 cho anh Đào Đức T được 1.800.000đ; Bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, 01 điện thoại Vivo Y15 màu xanh, 01 điện thoại Vivo Y91 màu đỏ, 01 điện thoại Samsung A21 màu đen và khoảng 07 chiếc điện thoại các loại khác (*không nhớ rõ nhãn hiệu, đặc điểm cụ thể*) cho anh Đào Quang H được 10.500.000đ; Bán 01 chiếc Ipad, 01 chiếc đồng hồ Apple Watch cho một người không rõ tên, địa chỉ được 500.000đ; Bán 02 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus cho anh Nguyễn Đình C được 2.500.000đ; Bán 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J3, màu vàng cho anh Nguyễn Trung H được 1.800.000đ; Bán cho anh Trần Đồng C 01 chiếc điện thoại Samsung A21 màu xanh và 01 chiếc điện thoại Iphone 6S được 2.600.000đ; Bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus cho anh Phùng Văn Th được 800.000đ. Trong số các điện thoại bị cáo đã tiêu thụ trên, có điện thoại đã thu hồi nhưng người mua điện thoại của bị cáo không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền bị cáo đã nhận khi bán điện thoại, có điện thoại không thu hồi được và người mua cũng không thừa nhận đã mua của bị cáo nhưng có căn cứ xác định bị cáo đã trộm cắp của bị hại những điện thoại này, xác định đây là tiền bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu của bị cáo sung quỹ nhà nước. Số thẻ nạp tiền điện thoại giá trị 2.000.000đ bị cáo đã sử dụng hết nên cần truy thu của bị cáo số tiền này sung quỹ nhà nước. Như vậy, tổng số tiền truy thu của bị cáo trong hành vi này là 27.800.000đ

- Đối với vụ án xảy ra ngày 19/10/2020 tại thôn Phúc Thọ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên: Chị Hoàng Thị G đã mua của M 01 sợi dây chuyền, 01 lắc tay, 02 nhẫn nam đều bằng bạc với giá 1.300.000đ; chị Phạm Thị Th đã mua của M 01 sợi dây chuyền, 01 lắc tay, 02 nhẫn nam đều bằng bạc với giá 2.360.000đ; anh Hg Anh T đã mua của M 01 sợi dây chuyền, 01 lắc tay, 02 nhẫn nam đều bằng bạc với giá 800.000đ; anh Nguyễn Văn T đã mua của M một số trang sức bằng vàng 10k có tổng khối lượng 11/78 chỉ với giá 21.200.000đ, anh T đã nấu số vàng này thành một thỏi kim loại màu vàng có kích thước 4,3 cm x 1,5 cm. Chị Gấm, chị Thoan, anh T, anh T đã giao nộp cho cơ quan điều tra những tài sản trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền anh, chị đã trả cho bị cáo nhưng đây là tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp được mà có nên cần truy thu của bị cáo sung quỹ nhà nước.

Tổng số tiền truy thu của bị cáo trong hành vi này là: 25.660.000đ

Tổng số tiền truy thu của bị cáo trong vụ án là: 53.460.000đ

[8]. Những vấn đề khác:

- Đối với vụ án xảy ra ngày 02/02/2020 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ:

+ Anh Phạm Thành L mua điện thoại của bị cáo nhưng không biết điện thoại của bị cáo do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

+ Chị Trần Thị H không biết bị cáo dùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển số: 17B4 - 151.72 của chị để trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý.

+ Bị cáo không nhớ những người mua những điện thoại còn lại mà bị cáo đã trộm cắp của anh H nên không có căn cứ xử lý đối với họ.

- Đối với vụ án xảy ra ngày 04/10/2020 tại thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên:

+ Những người thừa nhận mua điện thoại của bị cáo là: anh Đào Đức T, anh Đào Quang H, anh Nguyễn Văn T, anh Lê Minh N đều không biết điện thoại của bị cáo do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

+ Bị cáo khai đã bán điện thoại cho anh Nguyễn Đình C, anh Trần Đồng C, anh Nguyễn Trung H, anh Phùng Văn Th nhưng anh C, anh Chiến và anh H không thừa nhận đã mua điện thoại của M nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với vụ án xảy ra ngày 19/10/2020 tại thôn Phúc Thọ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên:

+ Chị Phạm Thị Th, chị Hoàng Thị G, anh Hg Anh T mua tài sản của bị cáo nhưng không biết đó là tài sản bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý. Bị cáo khai anh Nguyễn Văn T đã dặn bị cáo là không khai anh T ra nếu hành vi của bị cáo bị phát hiện và còn cho bị cáo xem clip có hình ảnh việc trộm cắp tài sản tại cửa hàng vàng bạc Tuấn Hưng nhưng anh T không thừa nhận và không có chứng cứ khác chứng minh nên không có đủ căn cứ xử lý đối với anh T.

+ Anh Nguyễn Tuấn H, chị Nguyễn Thị T không biết bị cáo dùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen xám, biển số 29K1 - 623.75 của anh H làm phương tiện trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý.

+ Chị Nguyễn Thị Th đã sửa điện thoại, mượn điện thoại của M để sử dụng nhưng không biết tài sản đó là do M trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

+ Chị Nguyễn Thị T đã làm tài khoản tại ngân hàng mang tên chị để cho M sử dụng nhưng không liên quan đến việc M chuyển tiền do phạm tội mà có vào tài khoản trên nên không có căn cứ xử lý đối với chị Th.

+ Đối với hai người làm nghề xe ôm bị cáo khai đã bán cho họ một số trang sức bằng bạc với giá 6.000.000đ, cơ quan điều tra không xác định được danh tính của hai người này nên không có căn cứ xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định tại Điều 135, 136 - Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Căn cứ vào:**

- Điểm a khoản 3 điều 173; Điều 38; Điểm a, b khoản 1 điều 46; Điểm a, b khoản 1, khoản 2 điều 47; khoản 1 điều 48; Điểm s khoản 1 điều 51; Điểm g, h khoản 1 điều 52; điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, khoản 2 điều 106; Khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 357, khoản 2 Điều 468; khoản 1 điều 584; khoản 1 điều 585; khoản 1 điều 589 Bộ luật dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

### **2. Tuyên bố:** Bị cáo Trần Tiến M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**3. Xử phạt** bị cáo Trần Tiến M 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 21/10/2020.

**4. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**5. Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Trần Tiến M phải có trách nhiệm như sau:

- Bồi thường cho anh Nguyễn Đức H, sinh năm: 1988 và chị Phan Thị Diệu L, sinh năm: 1993; Cùng địa chỉ: Khu 9, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ số tiền 18.060.000đ (Mười tám triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Bồi hoàn cho Phạm Thành L, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Khu 8, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Bồi thường cho chị Phạm Thu H, sinh năm: 1990 và anh Phạm Quyết Th, sinh năm: 1986; cùng địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên số tiền 97.819.800đ (Chín mươi bảy triệu tám trăm mười chín nghìn tám trăm đồng).

### **6. Về xử lý vật chứng:**

- Trả lại chị Trần Thị H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển số: 17B4 - 151.72 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001650 của xe mô tô biển số 17B4 - 151.72.

- Trả lại bị cáo Trần Tiến M: 01 điện thoại Nokia màu vàng, bên trong nắp 01 sim mạng Vinaphone; 01 nhẫn nam làm bằng kim loại màu vàng in hình hoa văn và con vật, phía trên nhẫn gắn đá màu đỏ; 01 sợi dây chuyền làm bằng

kim loại màu vàng, dài 51cm, rộng 0,3cm; 01 mặt dây chuyền màu đỏ hình tượng phật.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển số: 89L1 - 045.10 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002830 của xe mô tô biển số: 89L1 - 045.10.

- Tịch thu cho tiêu hủy:

+ 01 ba lô màu đỏ đen, trên ba lô có chữ APPLE; 01 chiếc áo khoác màu xám, mặt trước có dòng chữ GUCCI cùng 01 chiếc mũ áo màu xám; 01 đôi giày vải màu trắng đen; 01 đôi giày da màu đen; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu: đỏ - trắng - đen, phía trước có kính chắn; 01 chiếc kim băng kim loại dài 18cm, lưỡi rộng 2,5cm, phần tay cầm được bọc cao su màu: đỏ - đen, có chữ YCU - 11; 01 chiếc kim băng kim loại dài 18cm, lưỡi rộng 2,5cm, phần tay cầm được bọc cao su màu: đỏ - đen, có chữ UNITY; 01 áo dài tay, loại áo bò, màu xanh xám, trên áo có chữ DOSTEK; 01 mũ lưỡi trai màu đen trắng, trên mũ có chữ NIKE; 01 chiếc áo khoác màu xanh rêu, bên cánh tay áo trái và phải có đường kẻ sọc đen - trắng có chữ "QP", ở ngực áo bên trái có dòng chữ "AYSOF", đã qua sử dụng; 02 sim mạng Viettel; 01 túi nilon màu đỏ; 01 ví nam màu nâu.

+ 01 khóa màu đen, nâu bằng kim loại đã cũ, kích thước (4,5 x 7)cm, trên khóa có chữ KTV, khóa còn nguyên vẹn; 01 phần tai khóa của cửa sập sắt, kích thước (2,7 x 0,5)cm.

+ 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietinbank số 9704151554921198 tên chủ tài khoản là NGUYEN THI TH.

+ 01 chiếc đèn pin bằng kim loại màu đen xám, dài 8cm, đường kính 2,5cm và 01 kim cộng lực bằng kim loại dài 60cm, màu đỏ, tay cầm được bọc bằng cao su màu đen, phần lưỡi dài 14cm, rộng 8 cm; 01 tấm bạt bằng nilon, màu xám, kích thước (5,9 x 3,37) m, một đầu được lồng dây thép màu trắng dài 5,9m, đường kính 0,2cm.

- Bảo thủ số tiền 122.010.000đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang, ủy nhiệm chi ngày 09/9/2021 tại Kho bạc nhà nước huyện Văn Giang)*

**7. Về biện pháp tư pháp:** Truy thu của bị cáo số tiền 53.460.000đ (Năm mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) sung quỹ nhà nước.

**8. Về án phí:** Buộc bị cáo Trần Tiến M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.894.000đ (năm triệu tám trăm chín mươi tư nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

**9. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Trần Tiến M, bị hại đồng thời là người được bị hại (anh Phạm Quyết Th) ủy quyền chị Phạm Thu H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

*Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện V;
- VKS huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Miện**